TIẾNG VIỆT

**Bài 4: CÂY BÀNG VÀ LỚP HỌC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một bài thơ; hiểu và trả lời câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ; nhận biết một số tiếng cùng vần với nhau, củng cố kiến thức về vần; thuộc lòng bài thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ; quan sát, nhận biết các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của văn bản và nội dung được thể hiện trong tranh.

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung: Tình yêu đối với trường lớp, thầy cô và bạn bè; khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi.

\* THBVMT: Bảo vệ cây xanh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- GV: Tranh minh hoạ, mẫu chữ: xanh mướt, tưng bừng

- HS: Vở tập viết

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. Ôn và khởi động.**

- HS quan sát tranh thảo luận nhóm đôi theo các câu hỏi gợi ý:

+ Tranh vẽ cây gì?

+ Em thường thấy cây này ở đâu?

- Đại diện nhóm trình bày.

- HS và GV cùng thống nhất câu trả lời.

- GV nhận xét, giới thiệu bài.

**2. Đọc.**

- HS nghe GV đọc mẫu toàn bài.

\* HS đọc từng dòng thơ.

- HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1.

- HS nghe GV hướng dẫn đọc một số từ ngữ khó: xoè, xanh mướt, quên, buổi, tưng bừng…

- HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2.

- HS nghe GV hướng dẫn cách đọc, ngắt nghỉ đúng dòng thơ, nhịp thơ.

\* HS đọc từng khổ thơ.

- HS đọc nối tiếp từng khổ thơ lần 1.

- HS nghe GV giải nghĩa một số từ ngữ khó hiểu: tán lá, xanh mướt, tưng bừng.

- HS đọc nối tiếp từng khổ thơ lần 2.

- HS cùng GV nhận xét.

- HS đọc toàn bài ( cá nhân – Lớp)

**3. Tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vần với nhau**.

- HS đọc lại bài.

- HS thảo luận nhóm đôi tìm tiếng cùng vần với nhau.

- Đại diện nhóm trình bày.

+ già – ra, bài – mai - lại, nắng – vắng, bừng – mừng.

- HS cùng GV thống nhất câu trả lời.

- HS viết những tiếng vừa tìm được vào vở.

- GV nhận xét, chỉnh sửa.

Tiết 2

**4. Trả lời câu hỏi.**

- HS thảo luận nhóm đôi trả lời các câu hỏi sau:

a. Trong khổ thơ đầu, cây bàng như thế nào?

b. Cây bàng ghé cửa lớp để làm gì?

c. Thứ hai, lớp học như thế nào?

- Đại diện các nhóm trình bày.

a. Trong khổ thơ đầu, cây bàng trồng đã lâu năm, nhưng vẫn xanh tốt.

b. Cây bàng ghé cửa lớp để nghe cô giáo giảng bài.

c. Thứ hai, lớp học nhộn nhịp và tưng bừng.

- HS và GV thống nhất câu trả lời.

- GV nhận xét, kết luận + liên hệ BVMT: Bảo vệ cây xanh

**5. Học thuộc lòng 2 khổ thơ đầu.**

- HS đọc lại bài thơ.

- HS tự học thuộc lòng 2 khổ thơ đầu.

- HS trình bày.

- GV nhận xét, tuyên dương.

**6. Trò chơi: Ngôi trường mơ ước: Nhìn hình nói tên sự vật.**

- HS quan sát tranh nói tên sự vật trong tranh.

- GV nhận xét, tuyên dương.

**7. Vận dụng, trải nghiệm.**

- Nêu nội dung bài học.

- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy:**

....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................